

ĐỒNG CHÍ LÊ DUẨN

NHÀ LÝ LUẬN XUẤT SẮC CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM

PGS, TS TRẦN MINH TRƯỜNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

ThS TRỊNH THÚY LIỄU

Trường Chính trị tỉnh Cà Mau

Ngày nhận:

7-4-2022

Ngày thẩm định, đánh giá:

15-4-2022

Ngày duyệt đăng:

5-5-2022

Tóm tắt: Tổng Bí thư Lê Duẩn - người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhà lãnh đạo kiệt xuất - nhà lý luận xuất sắc của Đảng và cách mạng Việt Nam. Trong quá trình hoạt động cách mạng, đồng chí Lê Duẩn đã có những cống hiến to lớn trong việc hình thành những quan điểm cơ bản về đường lối, chiến lược cách mạng của Đảng, góp phần làm nên những thắng lợi vĩ đại của dân tộc ta trong thế kỷ XX.

Từ khóa:

Tổng Bí thư Lê Duẩn, nhà lý luận, cách mạng Việt Nam

L Tổng Bí thư Lê Duẩn (1907-1986), đồng chí tham gia hoạt động cách mạng từ rất sớm: Năm 1928, đồng chí tham gia Tân Việt cách mạng Đảng; năm 1929 tham gia Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên; năm 1930 gia nhập Đông Dương Cộng sản Đảng. Đến năm 1939, đồng chí được bầu vào Ban Thường vụ Trung ương Đảng. Với tư duy độc lập, sáng tạo, trong thời kỳ vận động cách mạng giải phóng dân tộc (1939-1945), trên cương vị Thường vụ Trung ương Đảng, đồng chí Lê Duẩn cùng với Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ và các đồng chí trong Ban Thường vụ Trung ương đã có những đóng góp quan trọng về lý luận cách mạng, đặc biệt là quyết định chuyển hướng chiến lược cách mạng (tại Hội nghị Trung ương lần tháng 11-1939), đặt tiền đề lý

luận cho việc hoàn thiện đường lối cách mạng giải phóng dân tộc của Đảng tại Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (5-1941), đưa đến thắng lợi vẻ vang của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, trên cương vị Bí thư Xứ ủy Nam Bộ, đồng chí Lê Duẩn đã có nhiều ý kiến đề xuất với Trung ương Đảng về công tác xây dựng Đảng; về việc vận động giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức, văn nghệ sĩ yêu nước tham gia kháng chiến¹. Để làm tốt công tác vận động nông dân, phải hiểu nông dân, đồng chí Lê Duẩn nói: “Đối với nông dân, phải có cái gì thiết thực đối với đời sống của họ, phải có cái gì xác thực, rõ ràng, hợp với ý thức dân tộc của họ, phải có cái gì cao cả, lớn lao hợp với tâm hồn của họ...”². Theo quan điểm của đồng

chí, để tuyên truyền, vận động nông dân, nhất là nông dân ở Nam Bộ, (trong đó có bộ phận điền chủ, địa chủ yêu nước) tham gia ủng hộ kháng chiến, phải có chủ trương và chính sách ruộng đất phù hợp với tình hình thực tiễn Nam Bộ. Từ những ý kiến đề xuất của đồng chí Lê Duẩn, Đảng đã kịp thời đưa ra chủ trương chỉ đạo giảm tô, giảm tức và chia ruộng đất cho nông dân, động viên nông dân tích cực ủng hộ kháng chiến; đồng thời thu hút được nhiều nhân sĩ, trí thức ra “bung biển”, tham gia kháng chiến; góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Sau Hiệp định Giơnevơ (7-1954), đồng chí Lê Duẩn được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh phân công bí mật ở lại Nam Bộ. Trong những ngày tháng đen tối của cách mạng miền Nam, nhân dân miền Nam nói chung, nhân dân Nam Bộ nói riêng, bị kìm kẹp, khủng bố, bắt bớ, giết chóc... cả miền Nam sống trong không khí vô cùng ngột thở. Bám sát địa bàn, xuất phát từ thực tiễn nóng bỏng của cách mạng miền Nam, nắm bắt yêu cầu, nguyện vọng đấu tranh của quần chúng, đồng chí Lê Duẩn đã hình thành cơ sở lý luận về cách mạng miền Nam. Bản *Đề cương Cách mạng miền Nam* do đồng chí soạn thảo đã khẳng định: “Nhân dân ta ở miền Nam chỉ có một con đường là vùng lên chống lại Mỹ - Diệm. Ngoài con đường đó, không có con đường nào khác”³. *Đề cương Cách mạng miền Nam* chỉ rõ: Xã hội ở miền Nam là xã hội thuộc địa kiểu mới của đế quốc Mỹ; đối tượng của cách mạng là đế quốc và phong kiến; kẻ thù trước mắt là đế quốc Mỹ xâm lược và địa chủ, tư sản phản động. *Đề cương* cũng nêu ra chủ trương xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất và xây dựng Đảng phù hợp với tình hình cụ thể ở miền Nam.

Đề cương Cách mạng miền Nam đã trở thành cơ sở lý luận và thực tiễn quan trọng cho sự hình thành NQTU 15 khóa II, về con đường đấu tranh cách mạng giải phóng miền Nam. *Đề cương Cách*

mạng miền Nam ra đời, đã hướng dẫn cán bộ, nhân dân tìm ra phương thức đấu tranh chống lại kẻ thù tàn bạo, làm dấy lên không khí tin tưởng, phấn chấn của cán bộ và các tầng lớp nhân dân, tạo nên “phong trào Đồng khởi” của nhân dân ở khắp miền Nam; đồng thời tạo ra bước ngoặt quan trọng của cách mạng miền Nam: Từ thế giữ gìn lực lượng, đấu tranh chính trị, chuyển sang thế tấn công kẻ thù bằng chiến tranh cách mạng.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn chiến tranh ở miền Nam, đồng chí Lê Duẩn phân tích, sự nghiệp giải phóng miền Nam sẽ diễn ra hình thái khởi nghĩa không giống như khởi nghĩa trong Cách mạng Tháng Tám. Đặc điểm, điều kiện cách mạng miền Nam hiện nay cần có một hình thức khởi nghĩa mới: “Khởi nghĩa trong chiến tranh, kết hợp khởi nghĩa với chiến tranh”. Tuy nhiên, tất cả những luận điểm cơ bản về khởi nghĩa vũ trang theo học thuyết Lênin như: “Vấn đề lợi dụng mâu thuẫn nội bộ địch”, “vấn đề thời cơ”, “vấn đề làm chuyển hóa so sánh lực lượng”... đều phải được đề cập, coi đó là nguyên tắc không thể thay đổi. Hình thức khởi nghĩa: “kết hợp tấn công và nổi dậy; nổi dậy và tiến công”; phối hợp hành động giữa ba vùng chiến lược: nông thôn đồng bằng, miền núi và vùng đô thị; kết hợp tấn công vũ trang với đấu tranh chính trị, ngoại giao... là bước phát triển mới về lý luận khởi nghĩa và chiến tranh nhân dân của đồng chí Lê Duẩn và của Đảng.

Tại Đại hội III (1960) của Đảng, đồng chí Lê Duẩn được bầu làm Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Đồng chí tiếp tục có những cống hiến quan trọng vào việc phát triển và từng bước bổ sung, hoàn chỉnh đường lối cách mạng và chiến tranh cách mạng miền Nam. Nhìn nhận về âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, đồng chí Lê Duẩn khẳng định: Cuộc chiến tranh mà chúng ta đang tiến hành ở miền Nam là một cuộc đối đầu lịch sử giữa một bên là lực lượng cách mạng,

mà đại diện là nhân dân miền Nam và một bên là: “tên đế quốc Mỹ ngoan cố và hung bạo, có nhiều lực lượng và khả năng nhất để chống lại các lực lượng cách mạng”⁴. Cuộc chiến này “phản ánh cuộc tranh chấp gay go nhất, phức tạp nhất trên thế giới hiện nay, tuy chiến tranh chỉ diễn ra trong phạm vi tương đối nhỏ”⁵.

Về âm mưu của đế quốc Mỹ, đồng chí Lê Duẩn chỉ rõ: “Đế quốc Mỹ chẳng những muốn chiếm miền Nam Việt Nam làm bàn đạp tiến công miền Bắc và các nước xã hội chủ nghĩa, mà còn muốn biến miền Nam thành một bức tường ngăn cản chủ nghĩa cộng sản tràn xuống Đông Nam Á”⁶. Theo đồng chí Lê Duẩn, Mỹ sẽ không từ một thủ đoạn nào để đạt được mục đích biến miền Nam thành “thuộc địa kiểu mới”, do đó cần xác định cuộc chiến tranh cách mạng ở miền Nam sẽ là một cuộc chiến đấu lâu dài và ác liệt. Trên cơ sở phân tích một cách tỉ mỉ, khoa học, âm mưu thủ đoạn của kẻ thù, đồng chí phát hiện chỗ mạnh, điểm yếu của địch để tìm ra chiến lược, sách lược chiến tranh phù hợp, làm thất bại âm mưu và hành động của chúng. Những nhận định của đồng chí Lê Duẩn về “chiến tranh đặc biệt”, “chiến tranh cục bộ”, “chiến tranh Việt Nam hóa”; âm mưu và thủ đoạn của địch về “quốc sách áp chiến lược”... phản ánh tư duy khoa học biện chứng, sát thực tiễn, từ đó đề ra chủ trương, đường lối cách mạng đúng đắn, từng bước làm thất bại chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ và tay sai.

Để làm phá sản thủ đoạn “dồn dân lập ấp chiến lược”, đồng chí Lê Duẩn chỉ đạo: “Muốn chống địch lập ấp chiến lược, nhất thiết phải dựa vào quần chúng... Song phải tạo phương tiện, tạo thời cơ cho quần chúng nổi dậy phá ấp chiến lược. Tuyên truyền, giáo dục cho quần chúng hiểu rõ âm mưu thâm độc của địch, hiểu rõ tác hại của việc dồn dân lập ấp chiến lược, để quần chúng nung nấu quyết tâm phá bỏ ách kìm kẹp của địch. Hình

thành cho được những tổ nhóm trung kiên trong thanh niên, phụ nữ, phụ lão, thiếu niên... Ra sức tranh thủ dân vệ, hội tề và binh sĩ ngụy, đồng thời tìm mọi cách làm tê liệt tai mắt của địch... Tổ chức quần chúng đấu tranh, nhưng phải biết che giấu lực lượng, che giấu những người nòng cốt. Cách tốt nhất là phối hợp chặt chẽ lực lượng chính trị của quần chúng với lực lượng vũ trang, phối hợp đấu tranh trong ấp với tiến công từ ngoài vào”⁷. Từ quan điểm chỉ đạo của đồng chí Lê Duẩn, Trung ương Cục miền Nam đã triển khai thực hiện một cách sáng tạo hình thái chiến tranh nhân dân, làm thất bại Kế hoạch Staley-Taylor bình định miền Nam trong vòng 18 tháng của Mỹ và chính quyền Sài Gòn; làm phá sản chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của chúng.

Đối với loại hình “chiến tranh cục bộ”, đồng chí Lê Duẩn nhận định, với việc Mỹ đưa quân trực tiếp tiến hành chiến tranh ở miền Nam, cho Không quân và Hải quân bắn phá miền Bắc, cuộc chiến tranh đó có những nhân tố mới, khác hẳn với loại hình “chiến tranh đặc biệt”. Ngoài nhân tố lực lượng có sự tham gia với số lượng tương đối lớn quân viễn chinh Mỹ và quân đồng minh của Mỹ ở miền Nam, quân đội của chính quyền Sài Gòn vẫn là lực lượng tham chiến chủ yếu của địch ở vùng đồng bằng và thành phố, quân Mỹ là chỗ dựa của quân đội Sài Gòn, là đối tượng của bộ đội chủ lực. Tính chất của cuộc chiến tranh lúc này là vừa có tính chất “chiến tranh cục bộ”, vừa có tính chất “chiến tranh đặc biệt”. Vì vậy, để có thể chiến thắng kẻ thù, hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, phải có đường lối đấu tranh vũ trang và chiến tranh cách mạng linh hoạt, sáng tạo, trong đó: “Vai trò ngày càng quyết định của đấu tranh quân sự”. Đồng chí nhấn mạnh việc “phải sử dụng quả đấm quân sự mạnh”; “phát triển chiến tranh du kích trong vùng sau lưng địch” để đánh thắng lực lượng quân sự của Mỹ và quân đội của

chính quyền Sài Gòn. Từ luận điểm này, với sự chỉ đạo tích cực, sát sao của Bộ Chính trị; của Trung ương Cục miền Nam, quân và dân miền Nam đã tạo ra một hình thái chiến tranh đặc biệt. Hình thái chiến tranh với sự tham gia của ba thứ quân: Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích; sự phối hợp giữa các vùng chiến lược; kết hợp đánh lớn, đánh vừa và đánh tiêu hao, đánh địch trên chiến trường chính (như Khe Sanh, Quảng Trị, v.v.), cùng với việc lập ra các vành đai diệt Mỹ (Chu Lai, Củ Chi,..), đó là sự kết hợp chặt chẽ: giữa “tiên công và làm chủ”; bám trụ tại chỗ mà đánh địch với việc dùng lực lượng cơ động mạnh tiêu diệt lớn v.v..

Có thể nói, những quan điểm chỉ đạo của đồng chí Lê Duẩn trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đã làm phong phú về lý luận và thực tiễn nghệ thuật chỉ đạo và tiến hành chiến tranh ở miền Nam Việt Nam. Thực tế lịch sử đã khẳng định rằng, những quan điểm lý luận đúng đắn, sáng suốt của đồng chí Lê Duẩn, là một trong những yếu tố quan trọng, góp phần thúc đẩy quá trình phát triển của cách mạng miền Nam đi đến thắng lợi hoàn toàn.

2 Cùng với những cống hiến to lớn về lý luận cách mạng giải phóng dân tộc và chiến tranh cách mạng, đồng chí Lê Duẩn còn để lại một di sản lý luận đồ sộ về cách mạng XHCN⁸; về mối quan hệ giữa cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng XHCN; về thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam... Những quan điểm lý luận của đồng chí Lê Duẩn về cách mạng XHCN không chỉ thể hiện tư duy biện chứng và lịch sử, mà còn cho thấy sự bổ sung, phát triển sáng tạo đối với hệ thống lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về CNXH.

Về cách mạng XHCN, theo đồng chí Lê Duẩn, phải bao gồm cả ba bộ phận: cách mạng về quan

hệ sản xuất, cách mạng về kỹ thuật và cách mạng về tư tưởng - văn hóa. Xây dựng CNXH trong thời kỳ quá độ phải lấy công nghiệp hóa XHCN làm trung tâm. Thực chất của công nghiệp hóa XHCN là làm cách mạng kỹ thuật. Công nghiệp hóa XHCN không chỉ xây dựng và phát triển công nghiệp mà còn phải xây dựng và phát triển nông nghiệp và nông thôn theo con đường XHCN. Cách mạng XHCN là xây dựng trên đất nước ta chế độ mới, nền kinh tế mới, nền văn hóa mới và con người mới XHCN. Điều đồng chí đặc biệt quan tâm là nắm vững quy luật khách quan trong hành động cách mạng, đòi hỏi không chỉ những người làm kinh tế phải nắm vững quy luật kinh tế mà cả những người làm công tác tư tưởng cũng phải nắm vững quy luật.

Về mối quan hệ giữa cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng XHCN, trong Báo cáo Chính trị tại Đại hội III của Đảng (1960), đồng chí Lê Duẩn phân tích: “Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam thuộc hai chiến lược khác nhau, nhưng do trước mắt cùng có một mục tiêu chung là thực hiện thống nhất nước nhà, cho nên quan hệ mật thiết với nhau, ảnh hưởng lẫn nhau, thúc đẩy nhau cùng phát triển. Chúng ta cần nhận rõ nhiệm vụ cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là nhiệm vụ quyết định nhất đối với sự phát triển của toàn bộ cách mạng nước ta và sự nghiệp thống nhất nước nhà, đồng thời nhận rõ tác dụng quyết định trực tiếp của cách mạng miền Nam trong công cuộc giải phóng miền Nam và thực hiện hòa bình thống nhất Tổ quốc”⁹.

Về lý luận xây dựng Đảng và tăng cường chuyên chính vô sản trong cách mạng XHCN, tư duy lý luận của đồng chí Lê Duẩn được thể hiện rất đặc sắc trong nhiều văn kiện, nhiều tác phẩm, đặc biệt là tác phẩm: *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành*

những thắng lợi mới; thể hiện một phong cách tư duy độc đáo của một nhà lý luận ở tầm cỡ chiến lược hàng đầu của cách mạng Việt Nam.

Xuất phát từ lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”, đồng chí Lê Duẩn cho rằng sự nghiệp cách mạng XHCN - sự nghiệp sáng tạo ra một phương thức sản xuất mới XHCN - lại càng phải là sự nghiệp của quần chúng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, chuyên chính vô sản có được quần chúng tin cậy, có thu hút được quần chúng lao động tích cực tham gia vào sự nghiệp tổ chức, quản lý thì mới có thắng lợi của CNXH. Cách mạng XHCN ở miền Bắc nước ta đi thẳng từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn XHCN, bỏ qua giai đoạn phát triển TBCN, càng đặt ra nhiều vấn đề mới mẻ, phức tạp trong lĩnh vực tổ chức, quản lý, đòi hỏi Đảng phải giải quyết các vấn đề đó một cách đúng đắn, sáng tạo; phải bắt tay xây dựng từ đầu lực lượng sản xuất mới cũng như quan hệ sản xuất mới, cơ sở kinh tế mới cũng như kiến trúc thượng tầng mới. Đồng chí nhấn mạnh, sự nghiệp cách mạng vĩ đại nhưng mới mẻ và khó khăn đó đòi hỏi tinh tự giác cao của Đảng tiên phong và hệ thống chuyên chính vô sản, càng đòi hỏi Đảng phải lãnh đạo, lôi cuốn được quần chúng tự giác tham gia một cách tích cực và sáng tạo. Chỉ có như thế, sự nghiệp xây dựng CNXH mới thành công được. Đồng chí Lê Duẩn yêu cầu: “Cần nhận thức sâu sắc rằng, đối với một đảng cầm quyền thì nguy cơ lớn nhất cần phải tránh không những là sai lầm trong đường lối mà cả tệ quan liêu mệnh lệnh, thói cửa quyền, làm cho Đảng xa rời quần chúng và làm suy yếu chuyên chính vô sản”¹⁰.

Đánh giá cao vai trò, vị trí của lý luận, nhưng để lý luận đảm trách được nhiệm vụ “soi đường, dẫn dắt” sự nghiệp cách mạng, đồng chí Lê Duẩn đặc biệt coi trọng phương pháp tổng kết thực tiễn để hình thành lý luận. Đồng chí Lê Duẩn cho rằng,

thực tiễn đấu tranh cách mạng phải được tổng kết, khái quát thành lý luận, nếu không kịp thời, kinh nghiệm lãnh đạo, tri thức của Đảng sẽ không được bổ sung, không được hoàn thiện, có thể trở nên lạc hậu, trì trệ. Mặt khác, qua tổng kết thực tiễn, sẽ góp phần khẳng định các nguyên lý phổ biến của chủ nghĩa Mác-Lênin, đồng thời bổ sung và phát triển lý luận cách mạng của Đảng.

Những đóng góp to lớn về lý luận của đồng chí Lê Duẩn được vận dụng vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, đã góp phần làm nên những thắng lợi vẻ vang trong lịch sử dân tộc và thời đại. Đồng chí Lê Duẩn đã khẳng định tài năng, trí tuệ của một nhà lý luận xuất sắc của cách mạng Việt Nam. Những quan điểm lý luận sáng tạo của đồng chí đến nay vẫn còn nguyên giá trị, tiếp tục được nghiên cứu, vận dụng sáng tạo vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước hiện nay.

1. Một số văn kiện của đồng chí Lê Duẩn gửi Ban Chấp hành Trung ương như: *Báo cáo tình hình chung ở Nam Bộ (1948)*; *Một vài đặc điểm của cách mạng Việt Nam (1949)*; *Một số ý kiến tham gia Đại hội Đảng lần thứ hai (1950)*...

2. Lê Duẩn *Tuyển tập*, Nxb ST, H, 1987, T.1, tr.38

3. Lê Duẩn: *Về chiến tranh Việt Nam*, Nxb CTQG, H, 1993, tr. 101

4, 5, 6, 7. Lê Duẩn: *Thư vào Nam*, Nxb ST, H, 1985, tr.55-56, 55-56, 55-56, 58-59

8. Tiêu biểu như các tác phẩm: *Nắm vững quy luật kinh tế và thực tế trong nước để làm tốt công tác xây dựng và quản lý nền kinh tế xã hội chủ nghĩa*; *Tiến quân vào khoa học để đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa*; *Một số vấn đề cơ bản về công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa*...

9. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2002, T.21, tr.501-502

10. Lê Duẩn: *Về xây dựng Đảng*, Nxb ST, H, 1978, tr.204.